TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 21 - 3- 2019
V/v: Tranh chấp ly hôn,
nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Giáp Thanh Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Mạnh Cường

2. Bà Đặng Thị Lan Anh

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 246/2019/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thuý V, sinh năm 1980

Trú tại: Số 145, phố M, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Bùi Đình T, sinh năm 1979

Trú tại: Số 145, phố M, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 28/9/2018, trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thuý V trình bày:

Năm 2005 chị Hoàng Thuý V kết hôn với anh Bùi Đình T trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố B, tỉnh B. Thời gian đầu vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Tuy nhiên, sau một thời gian chung sống đến năm 2018 giữa chị Hoàng Thuý V và anh Bùi Đình T sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, mâu thuẫn về kinh tế vì vậy tình cảm vợ chồng rạn nứt trầm

trọng. Chị Hoàng Thuý V và anh Bùi Đình T đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Chị Hoàng Thuý V xác định không còn tình cảm và không thể tiếp tục chung sống với anh Bùi Đình T. Vì vậy, chị Hoàng Thuý V yêu cầu được ly hôn anh Bùi Đình T.

Về con chung: Chị Hoàng Thuý V và anh Bùi Đình T có 02 con chung là Bùi Hoàng L, sinh ngày 12/02/2006 và Bùi Hoàng Phương U, sinh ngày 15/7/2017. Khi ly hôn, chị Hoàng Thuý V yêu cầu được nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu anh Bùi Đình T cấp dưỡng nuôi con do anh Bùi Đình T thường xuyên không quan tâm đến các con nên không thể đảm bảo điều kiện tốt nhất cho các con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Bùi Đình T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại bản khai của chị Hoàng Thuý V, biên bản xác minh ngày 02/01/2019, biên bản về việc không tống đạt được ngày 02/01/2019 và biên bản lấy ý kiến của cháu Bùi Hoàng L ngày 11/12/2018 thể hiện:

Về tình cảm vợ chồng, nguyên nhân mâu thuẫn, biểu hiện mâu thuẫn như chị Hoàng Thuý V trình bày là đúng. Quan hệ vợ chồng giữa chị Hoàng Thuý V và anh Bùi Đình T đã rạn nứt từ lâu. Hiện tại anh Bùi Đình T thường xuyên sống ở ngoài, rất ít khi về nhà và không quan tâm đến vợ con.

Về con chung: Chị Hoàng Thuý V và anh Bùi Đình T có 02 con chung là Bùi Hoàng L, sinh ngày 12/02/2006 và Bùi Hoàng Phương U, sinh ngày 15/7/2017. Hiện cháu Bùi Hoàng L đã trên 07 tuổi, khi bố mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng được ở với mẹ.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Hội đồng xét xử đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử, đúng thành phần, đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa theo quy định của pháp luật.

Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký tại phiên tòa.

Nguyên đơn chấp hành đúng và đầy đủ các quy định về quyền, nghĩa vụ của đương sự trong quá trình tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Bị đơn chưa chấp hành các quy định về quyền, nghĩa vụ của đương sự trong quá trình tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Những lần Tòa án triệu tập để viết bản khai, tham gia hòa giải,

tham gia phiên tòa bị đơn đều không đến, không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hoàng Thuý V và anh Bùi Đình T đã kéo dài nhiều năm, hiện nay đã trở lên trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu được ly hôn với anh Bùi Đình T của chị Hoàng Thuý V.

Về con chung: Giao cả 02 con chung là Bùi Hoàng L, sinh ngày 12/02/2006 và Bùi Hoàng Phương U, sinh ngày 15/7/2017 cho chị Hoàng Thuý V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Anh Bùi Đình T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản và nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Hoàng Thuý V xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Chị Hoàng Thuý V và anh Bùi Đình T có đăng ký tạm trú tại số 145, phố M, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Từ khi chuyển đến địa chỉ ngày vào tháng 3 năm 2017 cho đến nay anh Bùi Đình T kết hôn với chị Hoàng Thuý V vẫn cư trú địa chỉ trên và không có sự thay đổi. Căn cứ Điều 28, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn. Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã thông báo thụ lý và triệu tập hai bên đương sự để viết bản khai, yêu cầu cung cấp chứng cứ, tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa; đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các đương sự. Phía bị đơn anh Bùi Đình T những lần Tòa án triệu tập viết bản khai, tổ chức hòa giải anh Bùi Đình T đều không chấp hành, cố tình trốn tránh, không có mặt theo giấy triệu tập. Phiên tòa lần thứ nhất anh Bùi Đình T vắng mặt; phiên tòa được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh Bùi Đình T vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh Bùi Đình T.

[2] Hôn nhân giữa Chị Hoàng Thuý V và anh Bùi Đình T được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, tình cảm vợ chồng bình thường. Đến năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, mâu thuẫn về kinh tế khiến tình cảm vợ chồng thường xuyên căng thẳng. Mặc dù gia đình hai bên nội ngoại đã khuyên bảo nhiều lần, nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành ghi ý kiến đại diện chính quyền, gia đình của chị Hoàng Thuý V thể hiện: Trong thời gian sinh sống tại địa phương vợ chồng chị Hoàng Thuý V và anh Bùi Đình T có xảy ra cãi vã, đánh

chửi nhau, gia đình đã hết sức giúp đỡ hàn gắn nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không có gì tiến triển.

[4] Mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Hoàng Thuý V và anh Bùi Đình T phát sinh đã nhiều năm. Tuy nhiên, kể từ khi vợ chồng phát sinh mâu thuẫn anh Bùi Đình T cũng chưa làm gì để vun đắp, cải thiện cho mối quan hệ vợ chồng, cho hạnh phúc gia đình, do đó quan hệ giữa chị Hoàng Thuý V và anh Bùi Đình T ngày thêm rạn nứt, bế tắc, không thể hàn gắn. Chị Hoàng Thuý V và anh Bùi Đình T đã sống ly thân từ đầu năm 2018 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Hoàng Thuý V và anh Bùi Đình T không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trở lên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, xử cho chị Hoàng Thuý V ly hôn anh Bùi Đình T là phù hợp với điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình.

[5] Về con chung: Chị Hoàng Thuý V và anh Bùi Đình T có 02 con chung là Bùi Hoàng L, sinh ngày 12/02/2006 và Bùi Hoàng Phương U, sinh ngày 15/7/2017. Khi ly hôn, chị Hoàng Thuý V yêu cầu được nuôi cả 02 con và và không yêu cầu anh Bùi Đình T cấp dưỡng nuôi con. Xét về điều kiện để nuôi con Hội đồng xét xử thấy: Qua xác minh anh Bùi Đình T thường xuyên không ở nhà, quan tâm đến việc học hành, chăm sóc các con nên không thể đảm bảo điều kiện tốt nhất cho các cháu. Ngoài ra chị Hoàng Thuý V có chỗ ở ổn định, có việc làm, thu nhập, đủ điều kiện để nuôi dưỡng con; hơn nữa hiện cháu Bùi Hoàng Phương U hiện vẫn dưới 36 tháng tuổi và cháu Bùi Hoàng L cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Vì vậy cần giao cả 02 cháu Bùi Hoàng L và Bùi Hoàng Phương U cho chị Hoàng Thuý V trực tiếp nuôi dưỡng là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Hoàng Thuý V xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung. Qua các chứng cứ chị Hoàng Thuý V đã giao nộp cũng cho thấy từ khi kết hôn cho đến nay vợ chồng chị Hoàng Thuý V, anh Bùi Đình T vẫn đang phải thuê nhà, không tạo dụng được tài sản chung gì.

[7] Về án phí: Chị Hoàng Thuý V là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình. Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 7 Luật thi hành án Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thuý V ly hôn anh Bùi Đình T.

2. Về con chung: Chị Hoàng Thuý V được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là Bùi Hoàng L, sinh ngày 12/02/2006 và Bùi Hoàng Phương U, sinh ngày 15/7/2017 đến tuổi trưởng thành. Anh Bùi Đình T không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Bùi Đình T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thuý V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước. Khấu trừ vào số tiền chị Hoàng Thuý V đã nộp 300.000 đồng tại biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số AA/2012/02944 ngày 20/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được quy định theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giáp Thanh Long